

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1293/QĐ-UBND

Phú Yên, ngày 14 tháng 6 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Kế hoạch thực hiện Chiến lược công nghiệp hóa của Việt Nam trong
khuôn khổ hợp tác Việt Nam - Nhật Bản hướng đến năm 2020,
tầm nhìn 2030 trên địa bàn tỉnh Phú Yên.**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Quyết định số 122/2008/QĐ-TTg ngày 29/8/2008 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế xã hội tỉnh Phú Yên đến năm 2020;

Căn cứ Quyết định số 1043/QĐ-TTg ngày 01/7/2014 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược công nghiệp hóa của Việt Nam trong khuôn khổ hợp tác Việt Nam - Nhật Bản hướng đến năm 2020, tầm nhìn 2030;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 45/TTr-SCT ngày 01/6/2016,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch thực hiện Chiến lược công nghiệp hóa của Việt Nam trong khuôn khổ hợp tác Việt Nam - Nhật Bản hướng đến năm 2020, tầm nhìn 2030 trên địa bàn tỉnh Phú Yên.

Điều 2. Giao Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai và tổ chức thực hiện Kế hoạch này.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Công Thương, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giao thông Vận tải, Thông tin Truyền thông, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Khoa học và Công nghệ, Giáo dục và Đào tạo, Lao động - Thương binh và Xã hội; Giám đốc Ngân hàng Nhà nước - Chi nhánh Phú Yên; Trưởng Ban Quản lý Khu kinh tế; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Chí Hiến

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

KẾ HOẠCH

**Thực hiện Chiến lược công nghiệp hóa của Việt Nam
trong khuôn khổ hợp tác Việt Nam - Nhật Bản hướng đến năm 2020,
tầm nhìn 2030 trên địa bàn tỉnh Phú Yên.**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1293/QĐ-UBND ngày 14/6/2016
của Chủ tịch UBND tỉnh)*

Căn cứ Quyết định số 1043/QĐ-TTg ngày 01/7/2014 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chiến lược công nghiệp hóa của Việt Nam trong khuôn khổ hợp tác Việt Nam - Nhật Bản hướng đến năm 2020, tầm nhìn 2030; Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng Kế hoạch như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai thực hiện có hiệu quả Quyết định số 1043/QĐ-TTg ngày 01/7/2014 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh, cụ thể: Phát triển vượt bậc 06 ngành công nghiệp ưu tiên, bao gồm: Điện tử; máy nông nghiệp; chế biến nông, thủy sản; đóng tàu; môi trường và tiết kiệm năng lượng; sản xuất ô tô và phụ tùng ô tô (sau đây gọi tắt là ngành công nghiệp ưu tiên); góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ của quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội và quy hoạch ngành công nghiệp tỉnh.

- Tạo thuận lợi để đẩy mạnh thu hút các nguồn vốn đầu tư từ nước ngoài (đặc biệt là Nhật Bản) vào ngành công nghiệp ưu tiên; tạo dựng mối liên kết sản xuất, tiêu thụ sản phẩm giữa các doanh nghiệp nước ngoài và doanh nghiệp trong tỉnh; thúc đẩy chuyển giao, đổi mới công nghệ, tăng cường năng lực sản xuất và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực.

- Phân công nhiệm vụ cho các cấp, các ngành theo từng lĩnh vực để tổ chức triển khai thực hiện; làm cơ sở để kiểm tra, giám sát và đánh giá tình hình thực hiện Chiến lược.

2. Yêu cầu

- Phát triển các ngành công nghiệp ưu tiên phải trên cơ sở khai thác tiềm năng, lợi thế của tỉnh; đảm bảo phù hợp với quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội, các quy hoạch vùng, quy hoạch ngành, lĩnh vực, sản phẩm chủ yếu của tỉnh.

- Các cấp, các ngành tổ chức học tập, quán triệt, tuyên truyền sâu rộng các mục tiêu, nhiệm vụ trong Chiến lược, Kế hoạch hành động của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch hành động của tỉnh đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, đảng viên và nhân dân nhằm nâng cao nhận thức, hiểu rõ vai trò, tầm quan trọng của việc phát triển các ngành công nghiệp ưu tiên đối với sự phát triển công nghiệp của tỉnh nói riêng và sự phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh nói chung.

II. NHIỆM VỤ

1. Rà soát, điều chỉnh, bổ sung và xây dựng mới các quy hoạch, các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp trên địa bàn, trong đó xác định cơ chế đặc thù cho phát triển công nghiệp ưu tiên.

2. Khảo sát, đánh giá tình hình hoạt động của các doanh nghiệp, nắm bắt kịp thời những khó khăn vướng mắc để tháo gỡ, hỗ trợ phát triển doanh nghiệp thuộc lĩnh vực công nghiệp ưu tiên.

3. Đẩy mạnh chương trình xúc tiến đầu tư tại chỗ đối với các doanh nghiệp đang hoạt động trên địa bàn; tổ chức kết nối các doanh nghiệp trong và ngoài nước (nhất là các doanh nghiệp Nhật Bản) để thúc đẩy phát triển ngành công nghiệp ưu tiên.

4. Xúc tiến chuyển giao công nghệ trong các ngành công nghiệp ưu tiên.

5. Đào tạo nguồn nhân lực có chất lượng để đáp ứng yêu cầu phát triển các ngành công nghiệp ưu tiên; rà soát, bổ sung và xây dựng mới chính sách đào tạo, thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao trong và ngoài nước về công tác tại tỉnh, trong đó có cơ chế thu hút đặc thù đối với một số ngành công nghiệp ưu tiên. Đầu tư Trường Đại học Phú Yên và các cơ sở đào tạo, dạy nghề; xây dựng các mô hình đào tạo, tăng cường hợp tác trong và ngoài nước nhằm bồi dưỡng đội ngũ giảng viên, nâng cao chất lượng đào tạo và mở rộng quy mô, lĩnh vực đào tạo, nhất là các lĩnh vực liên quan đến ngành công nghiệp ưu tiên.

6. Đầu tư hoàn thiện kết cấu hạ tầng phục vụ cho phát triển công nghiệp trên địa bàn, trong đó đảm bảo kết cấu hạ tầng phục vụ tốt nhu cầu của doanh nghiệp đầu tư vào các ngành công nghiệp ưu tiên: Hoàn thiện hạ tầng giao thông vận tải (các tuyến Quốc lộ, đường vào các khu, cụm công nghiệp, bến cảng, kho trung chuyển, trung tâm logistic...); hạ tầng viễn thông (hệ thống truyền dẫn, cáp quang,...); hạ tầng cấp thoát nước, xử lý nước thải, bảo vệ môi trường; đảm bảo nguồn điện cung cấp ổn định gắn với quy hoạch phát triển khu, cụm công nghiệp, giao thông và viễn thông,... Hoàn thiện việc đầu tư, hình thành các khu, cụm sản xuất tập trung theo Kế hoạch triển khai thực hiện quy hoạch mạng lưới cụm công nghiệp tỉnh Phú Yên đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 (đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định Số 960/QĐ-UBND ngày 04/6/2015) nhằm kịp thời đáp ứng nhu cầu về mặt bằng cho phát triển các ngành công nghiệp ưu tiên trên địa bàn tỉnh.

(Chi tiết có Phụ lục kèm theo)

III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Nghiên cứu, cụ thể hóa Kế hoạch hành động cho từng ngành cụ thể của tỉnh.

2. Đẩy mạnh cải cách hành chính, nhất là các thủ tục liên quan đến hoạt động của doanh nghiệp như: Thành lập doanh nghiệp, bồi thường giải phóng mặt bằng, tiếp cận vốn, tiếp cận cơ chế chính sách ưu đãi, thu hút đầu tư của tỉnh...

3. Thúc đẩy liên kết hợp tác phát triển công nghệ giữa tỉnh với các trung tâm nghiên cứu, các doanh nghiệp nước ngoài; đẩy mạnh việc chuyển giao, ứng dụng khoa học - công nghệ nhằm tạo bước đột phá về năng suất, chất lượng, hiệu quả trong các ngành công nghiệp ưu tiên, đặc biệt là các công nghệ, thiết bị tiên tiến của Nhật Bản.

4. Tích cực khai thác các nguồn vốn từ: Chương trình khoa học công nghệ, vốn Chương trình mục tiêu Quốc gia, vốn chương trình sản xuất sạch hơn, vốn sự nghiệp bảo vệ môi trường, vốn khuyến công ... để hỗ trợ cho các dự án chuyển giao công

nghe, ứng dụng khoa học kỹ thuật, đầu tư máy móc thiết bị tiên tiến, áp dụng sản xuất sạch hơn trong các ngành công nghiệp ưu tiên.

5. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát để theo dõi việc thực hiện Kế hoạch và đánh giá kết quả thực hiện.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí để thực hiện Kế hoạch được huy động từ các nguồn vốn: Ngân sách Trung ương, ngân sách tỉnh, vốn viện trợ quốc tế, vốn huy động xã hội và các nguồn vốn hợp pháp khác.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ vào Kế hoạch hành động của các Bộ chủ quản và Kế hoạch này, Thủ trưởng các sở, ngành cấp tỉnh trực tiếp chỉ đạo xây dựng kế hoạch thực hiện của ngành mình và triển khai thực hiện kịp thời, hiệu quả các nhiệm vụ được giao. Định kỳ trước ngày 20/12 hằng năm báo cáo tình hình và kết quả thực hiện về UBND tỉnh (qua Sở Công Thương), cụ thể:

- Sở Công Thương chủ trì xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch phát triển các ngành máy nông nghiệp, công nghiệp ô tô và phụ tùng ô tô, công nghiệp môi trường và tiết kiệm năng lượng.

- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch ngành công nghiệp chế biến nông, thủy sản.

- Sở Thông tin Truyền thông chủ trì xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch ngành công nghiệp điện tử.

- Sở Giao thông Vận tải chủ trì xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch ngành công nghiệp đóng tàu.

- Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư cân đối bố trí vốn ngân sách cho đầu tư các ngành công nghiệp ưu tiên theo nhiệm vụ đề ra tại Kế hoạch này và đưa vào Kế hoạch hàng năm và 05 năm.

2. Các ngành, địa phương:

Căn cứ nội dung của Kế hoạch triển khai thực hiện chức năng quản lý nhà nước theo ngành, lĩnh vực được giao đối với các nội dung công việc có liên quan đến quá trình phát triển các ngành công nghiệp ưu tiên trên địa bàn, tạo cơ sở để phát triển công nghiệp hóa - hiện đại hóa đạt hiệu quả và bền vững. Có trách nhiệm cung cấp, chia sẻ thông tin, tài liệu, số liệu thống kê cần thiết phục vụ cho thực hiện Chiến lược công nghiệp hóa; phối hợp xử lý các vấn đề liên quan theo đề xuất của các sở, ngành chủ trì.

3. UBND tỉnh phân công 01 đồng chí Phó Chủ tịch UBND tỉnh trực tiếp chỉ đạo, đôn đốc Giám đốc các sở, Trưởng các ban, ngành cấp tỉnh triển khai thực hiện các nhiệm vụ thuộc lĩnh vực phụ trách.

4. Giao Sở Công Thương là cơ quan đầu mối phối hợp, tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này; kiểm tra, giám sát tiến độ thực hiện, định kỳ hàng năm tổng hợp tình hình và kết quả thực hiện, báo cáo UBND tỉnh.

Các sở, ban, ngành tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện Kế hoạch này. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc hoặc bất cập phát

sinh, các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp phản ánh bằng văn bản về Sở Công Thương để cập nhật và tổng hợp trình UBND tỉnh hiệu chỉnh, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Chí Hiến

PHỤ LỤC
PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ THỰC HIỆN CỦA TỪNG CƠ QUAN, ĐƠN VỊ
*(Kèm theo Kế hoạch thực hiện Chiến lược công nghiệp hóa của Việt Nam
 trong khuôn khổ hợp tác Việt Nam - Nhật Bản hướng đến năm 2020,
 tầm nhìn đến 2030 trên địa bàn tỉnh Phú Yên)*

Số TT	Nội dung công việc	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
I	Rà soát, điều chỉnh, bổ sung và xây dựng mới các quy hoạch, cơ chế, chính sách			
1	Điều chỉnh quy hoạch phát triển ngành công nghiệp tỉnh đến năm 2020 và tầm nhìn 2030.	Sở Công Thương	Sở, ban, ngành, địa phương, đơn vị liên quan	2016
2	Quy hoạch phát triển điện lực tỉnh Phú Yên đến năm 2025.			2016-2017
3	Điều chỉnh quy hoạch thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng khoáng sản tỉnh Phú Yên (trừ khoáng sản làm vật liệu xây dựng và nguyên liệu sản xuất xi măng).			2016
4	Quy hoạch phát triển sản xuất ngành nông nghiệp tỉnh Phú Yên đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030.	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn		2016 - 2017
5	Điều chỉnh quy hoạch phát triển ngành thủy sản của tỉnh đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030.			2016
6	Điều chỉnh Quy hoạch Bru chính - Viễn thông tỉnh Phú Yên đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030.	Sở Thông tin Truyền thông		2016 - 2017
7	Điều chỉnh Quy hoạch ngành Giao thông Vận tải tỉnh Phú Yên đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030.	Sở Giao thông Vận tải		2016
8	Điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế Nam Phú Yên.	Ban Quản lý Khu kinh tế		2016

9	Xây dựng Quy chế quản lý kinh phí khuyến công và quy định mức hỗ trợ cho các hoạt động khuyến công trên địa bàn tỉnh Phú Yên, trong đó có cơ chế đặc thù cho phát triển công nghiệp ưu tiên, công nghiệp hỗ trợ.	Sở Công Thương		Quý II/2016
10	Xây dựng chính sách khuyến khích đầu tư vào nghiên cứu khoa học công nghệ và các dự án khoa học công nghệ.	Sở Khoa học và Công nghệ		Quý II/2016
Số TT	Nội dung công việc	Đơn vị chủ trì		Thời gian hoàn thành
II	Cải cách thủ tục hành chính			
1	Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính đối với từng lĩnh vực.	Sở Tư pháp	Sở, ban, ngành, địa phương, đơn vị liên quan	2016-2017
2	Quy định về phân giao nhiệm vụ, số lượng hồ sơ, thời gian giải quyết thủ tục thẩm định, phê duyệt chủ trương đầu tư đối với các dự án sử dụng vốn nhà nước do tỉnh Phú Yên quản lý.	Sở Kế hoạch và Đầu tư.	Sở, ban, ngành, địa phương, đơn vị liên quan	2016
3	Hướng dẫn, khuyến khích doanh nghiệp sử dụng dịch vụ hành chính công qua mạng điện tử (mức 4) trong lĩnh vực đăng ký doanh nghiệp.			2016
III	Xúc tiến đầu tư			
1	Rà soát điều chỉnh, bổ sung danh mục các dự án đầu tư theo hình thức đối tác công tư (PPP) do tỉnh Phú Yên quản lý, giai đoạn 2016-2020.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Sở, ban, ngành, địa phương, đơn vị liên quan	2016
2	Xây dựng Chương trình xúc tiến đầu tư giai đoạn 2016-2020.	Trung tâm Xúc tiến đầu tư		2016
3	Tổ chức Hội nghị xúc tiến đầu tư .			2016

4	Đề án hỗ trợ doanh nghiệp trọng điểm, xây dựng thương hiệu mạnh trên địa bàn tỉnh đến năm 2020.	Sở Công Thương		2016
IV	Đào tạo			
1	Điều chỉnh, bổ sung Danh mục ngành nghề, cơ sở đào tạo và chính sách đào tạo, thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao phục vụ các ngành công nghiệp ưu tiên.	Sở Nội vụ	Sở, ban, ngành, địa phương, đơn vị liên quan	2016
2	Xây dựng đề án nâng cao chất lượng đào tạo tại các cơ sở đào tạo để đáp ứng yêu cầu của doanh nghiệp ngành công nghiệp ưu tiên.	Trường Đại học Phú Yên	Sở, ban, ngành, địa phương, đơn vị liên quan	2016
3	Xây dựng đề án đào tạo tiếng Nhật tại Trường đại học và một số cơ sở đào tạo.		Sở, ban, ngành, địa phương, đơn vị liên quan	2016
Số TT	Nội dung công việc	Đơn vị chủ trì		Thời gian hoàn thành
4	Xây dựng chương trình nâng cao năng lực ngoại ngữ cho giáo viên, giảng viên, học sinh, sinh viên, cán bộ.	Sở Giáo dục và Đào tạo	Sở, ban, ngành, địa phương, đơn vị liên quan	2016
5	Xây dựng đề án đào tạo nghề cho lao động nông thôn tỉnh Phú Yên giai đoạn 2016-2020; Chương trình mục tiêu giải quyết việc làm tỉnh Phú Yên giai đoạn 2016-2020.	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội	Sở, ban, ngành, địa phương, đơn vị liên quan	2017
V	Đầu tư hạ tầng			
1	Xúc tiến đầu tư hoàn thiện các Cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh theo Kế hoạch số 960/QĐ-UBND ngày 04/6/2015 của UBND tỉnh về thực hiện Quy hoạch mạng lưới cụm công nghiệp tỉnh Phú Yên đến năm 2020, tầm	Sở Công Thương	Sở, ban, ngành, địa phương, đơn vị liên quan	2016 - 2020

	nhìn đến năm 2030.			
2	Xây dựng danh mục ưu tiên đầu tư các dự án hạ tầng nông nghiệp khối tỉnh và khối huyện đến năm 2020.	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Sở, ban, ngành, địa phương, đơn vị liên quan	2016
3	Xây dựng danh mục ưu tiên đầu tư các dự án hạ tầng giao thông khối tỉnh và khối huyện đến năm 2020.	Sở Giao thông Vận tải	Sở, ban, ngành, địa phương, đơn vị liên quan	2016